

Số: 21/2025/QĐST- DS

Thanh Hoá, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 275, Điều 280, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 55/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 L, phường Đ, thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ KHCN MB01

- Người được uỷ quyền lại: Ông Lường Hữu H – Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Số 27-29 Đ, tầng 3 TTTM P, phường H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh Hồ Hữu Đ, sinh năm: 1995

Số CCCD: 038095xxxxxx, cấp ngày 01/10/2018

Địa chỉ: Thôn 8, xã V, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Tính đến ngày 12/11/2025, anh Hồ Hữu Đ còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền là 235.416.995 đồng (hai trăm ba mươi lăm triệu, bốn trăm mười sáu nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng). Trong đó, nợ gốc: 112.296.420 đồng, nợ lãi và lãi chậm trả lãi: 123.120.575 đồng. Anh Hồ Hữu Đ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP V số tiền trên được chia thành 02 kỳ, cụ thể như sau:

Kỳ 1: Trả số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) chậm nhất vào ngày 12/12/2025.

Kỳ 2: Trả số tiền 215.416.995 đồng (hai trăm mười lăm triệu, bốn trăm mười sáu nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng). chậm nhất vào ngày 12/01/2025.

Kể từ ngày 13/11/2025 Ngân hàng được tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn theo quy định tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/01/2021; Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/8/2023 và Hợp đồng cho vay số LD2235702008 ngày 23/12/2022 trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi tất toán hết khoản vay.

- Về án phí: Bị đơn anh Hồ Hữu Đ phải chịu 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên anh Đ phải chịu 5.885.400 đồng (năm triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn, bốn trăm đồng) tiền án phí.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.643.000 đồng (năm triệu, sáu trăm bốn mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002251 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang